

## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

### QUYỂN 47

#### Phẩm 34: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 4)

Bấy giờ, chánh niệm tư duy về lời dạy của trưởng giả Giải Thoát, Đồng tử Thiện Tài nhớ nghĩ về pháp môn không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy về ánh sáng trí tuệ không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tùy thuận thể nhập vào pháp giới sâu xa không thể nghĩ bàn, nắm giữ công đức vi diệu thanh tịnh không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, hiển hiện thân lực tự tại không thể nghĩ bàn của Như Lai, hiểu rõ cõi Phật trang nghiêm không thể nghĩ bàn, phân biệt biết rõ cảnh giới an trú trú trì trang nghiêm không thể nghĩ bàn của Phật, tư duy cảnh giới Tam-muội trang nghiêm không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, phân biệt về thế giới rốt ráo vô ngại không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, hướng về thân tâm tịnh nghiệp kiên cố không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, thọ trì các nguyện tịnh nghiệp không thể nghĩ bàn...

Rồi dần đi về phương Nam, đến nước Trang nghiêm Diêm-phù-đề đánh, tìm kiếm khắp nơi, Thiện Tài nhìn thấy Tỳ-kheo Hải Tràng đang ngồi kiết già ở nơi yên tĩnh, nhập vào Tam-muội Chánh thọ dứt bật hơi thở, thân an lạc, không lay động, tịch nhiên vô giác.

Từ dưới chân của Tỳ-kheo xuất ra vô số Trưởng giả, vô số Bà-la-môn đều đội mũo bằng các loại báu của cõi trời, mỗi vị đều đem những loại báu đẹp, thức ăn hảo hạng, tất cả các vải báu, hương hoa, vòng hoa báu, hương bột, hương xoa và tất cả những vật dụng cần thiết để ban phát, an ủi vỗ về cho những người nghèo khổ, mưa xuống vật dụng bằng các loại báu khiến tất cả chúng sinh khắp mười phương đều được hoan hỷ.

Từ hai đầu gối của Tỳ-kheo hiện ra hàng Sát-lợi, Bà-la-môn thấy đều thông tuệ, hình tướng oai nghiêm, y phục trang nghiêm đều chẳng giống nhau, dùng âm thanh vi diệu để dẫn dắt chúng sinh bỏ ác làm lành, an trú nơi nghĩa chân thật, giảng nói bốn Nhiếp pháp khiến cho chúng sinh khắp mười phương đều được hoan hỷ.

Từ hai bên hông của Tỳ-kheo xuất ra Tiên nhân có năm loại thần thông bằng số tất cả chúng sinh, mặc y phục bằng cỏ hoặc bằng vỏ cây, đều cầm bình rửa, cầm gậy ba nhánh, oai nghi đĩnh đạc, không hề thay đổi, ở trên hư không, khen ngợi Tam bảo, giảng nói hạnh thanh tịnh cho chúng sinh, điều phục các căn, diễn nói nghĩa chân thật, thu phục thế gian khiến các chúng sinh thể nhập vào biển trí tuệ, hoặc diễn nói về các luận thuyết thế gian, khiến cho chúng sinh khắp mười phương đều an trú thứ lớp vào tất cả các căn lành.

Từ hai bên ngực của Tỳ-kheo xuất ra vô số rồng, vô số rồng nữ, hiển hiện sự tự tại của loài rồng không thể nghĩ bàn, thu phục chúng sinh, mưa xuống mây hương trang nghiêm không thể nghĩ bàn, mây hoa trang nghiêm, mây vòng hoa trang nghiêm, mây lòng báu trang nghiêm, mây phướn báu trang nghiêm, mây các loại báu trang nghiêm, mây báu ma-ni vô giá trang nghiêm, mây anh lạc báu trang nghiêm, mây cung điện báu trang nghiêm, mây hoa sen báu trang nghiêm, mây mũo báu trang nghiêm, mây hình

tượng chư Thiên trang nghiêm, mây Thiên nữ trang nghiêm, mưa xuống đủ loại mây như vậy, đều không thể nghĩ bàn, chiếu soi tất cả thế giới khắp mười phương, dùng để cúng dường tất cả chư Như Lai, khiến cho chúng sinh khắp pháp giới đều hoan hỷ.

Từ tướng chữ “Đức” nơi ngực xuất ra vô lượng, vô số vua A-tu-la, thị hiện thần lực tự tại của vua A-tu-la không thể nghĩ bàn, làm chấn động tất cả các biển cả và trăm ngàn thế giới, khiến các Thần núi cũng đều bị chấn động theo, chấn động đến tất cả cung điện của chư Thiên. Ánh sáng ấy che lấp tất cả ánh sáng của các ma khiến đều tối đen như mực, thu phục tất cả các quân ma, diệt trừ kiêu mạn, buông lung của chúng sinh, khiến họ xa lìa tâm sân hận, phá trừ pháp bất thiện, hủy hoại núi phiền não, không còn tranh đấu; lại dùng năng lực thần thông để giác ngộ cho chúng sinh, nhằm chán các điều ác, vĩnh viễn chấp dứt sinh tử, không đắm trước các cõi, làm cho khắp chúng sinh đều luôn được an lạc, tịch tĩnh an trụ tâm Bồ-đề, thanh tịnh hạnh Bồ-tát, trụ vào các Ba-la-mật, các địa rộng rãi của Bồ-tát, chiếu soi tất cả pháp, chiếu khắp các pháp phương tiện của chư Phật, đầy khắp pháp giới.

Từ trên lưng của Tỳ-kheo xuất ra vô số Thanh văn, Duyên giác vì người đáng dùng pháp Nhị thừa để giáo hóa chúng sinh, vì người chấp ngã mà dạy pháp quán bất tịnh, vì người nhiều tham dục mà dạy quán Từ bi, vì người nhiều sân hận mà dạy quán Duyên khởi, vì người nhiều ngu si mà dạy dùng trí phương tiện để quán sát các pháp, vì người tham, sân, si mà giảng nói pháp không nhiễm trước, vì người chấp vào cảnh giới mà nói cảnh giới về nguyên vi diệu, vì người thích tịnh tĩnh mà dạy đi vào các cõi, làm lợi ích cho chúng sinh khắp Phật giáo.

Từ hai vai của Tỳ-kheo xuất ra vô số vua Dạ-xoa, các vua La-sát đủ loại thân tướng xấu xí, cao, thấp, khác nhau, đủ loại xe, mỗi người đều có quyến thuộc vây quanh. Chúng sinh nào làm lành và chúng Hiền thánh, hàng Bồ-tát... hoặc đang hướng đến đạo chân chánh hoặc đã chứng quả thì họ đều ủng hộ và bảo vệ, hoặc làm lực sĩ Kim cang bảo vệ chư Phật và nơi Phật ở. Chúng sinh nào gặp sự sợ hãi thì họ cũng bảo vệ khiến không còn sợ hãi, người bị bệnh thì được lành, người bị các tai nạn thì được giải thoát, diệt trừ sự chết oan, xa lìa các phiền não nóng bức, giáo hóa chúng sinh khiến họ được lợi ích chân thật, phá tan bánh xe sinh tử, khen ngợi bánh xe pháp, đập tan bánh xe ngoại đạo, những việc làm như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ nơi bụng của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức vua Khẩn-na-la, mỗi vị đều cùng với trăm ngàn ức quyến thuộc nữ Khẩn-na-la vây quanh, xuất ra trăm ngàn ức vua Càn-thát-bà, mỗi vị cùng với trăm ngàn ức quyến thuộc nữ Càn-thát-bà vây quanh, xuất ra trăm ngàn ức âm nhạc cõi trời, giảng nói thật tướng các pháp, khen ngợi chư Phật, khen ngợi Bồ-tát và hạnh Bồ-tát, khen ngợi pháp môn Bồ-đề, nhập vào pháp môn bánh xe pháp, ưa thích tất cả các pháp môn tự tại diễn nói tất cả các pháp môn nhập Niết-bàn, nắm giữ tất cả các pháp môn của chư Phật đã dạy, hoan hỷ đối với tất cả các pháp môn của chư Phật, làm trang nghiêm thanh tịnh cõi nước của tất cả chư Phật, giảng nói tất cả các môn về pháp giới, diệt trừ tất cả chướng ngại, giảng rõ tất cả các căn lành... những việc làm như vậy đầy khắp cả pháp giới.

Từ nơi miệng của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức vua Chuyển luân, đầy đủ bảy báu, bốn bộ binh lính vây quanh, phóng ánh sáng vô lượng, mưa xuống báu ma-ni khiến những người nghèo khổ đều được giàu có, an ổn, những người không được tài sản bố thí đều được bố thí, khuyến chúng sinh xa lìa sát sinh, trộm cắp, tà dâm, tu tập lòng từ,

thường nói lời dịu dàng làm lợi ích cho chúng sinh diệt trừ lời nói dối trá, nói ác, thu phục chúng sinh, xa lìa lời nói đôi chiều, lời nói hòa hợp, lìa bỏ lời nói vô ích, giảng nói pháp sâu xa, khiến cho chúng sinh xa lìa lỗi lầm về miệng, khen ngợi lòng Từ rộng lớn khiến chúng sinh hoan hỷ, xa lìa tâm sân hận, hiểu rõ tất cả pháp chân chánh ở thế gian, quán sát nhân duyên, chiếu soi chân lý, nhổ gai độc tà kiến cho chúng sinh, diệt trừ nghi hoặc, xa lìa tất cả chướng ngại, soi sáng nghĩa chân thật của pháp, những việc làm như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ hai mắt của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức mặt trời, chiếu soi khắp mười phương, diệt trừ tất cả sự tối tăm, khiến cho hết thảy chúng sinh diệt trừ hết phiền não, xa lìa tất cả các đường ác, khổ đau, người lạnh thì khiến được ấm, đối với cõi Phật như uế thì phóng ánh sáng thanh tịnh, giảng nói pháp rộng rãi, cho đến chiếu khắp tất cả các thế giới như: vàng, bạc, lưu ly... và các loài chúng sinh, diệt trừ tâm tối tăm cho họ, làm cho chúng sinh đều hoan hỷ, có thể làm vô lượng hạnh nghiệp cho chúng sinh, trang nghiêm tất cả các thế giới và cảnh giới pháp vi diệu... những việc làm như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ giữa hai chân mày của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức vua trời Đế Thích, được trang sức bằng vô lượng châu báu, giữ gìn pháp của vua trời Đế Thích, chiếu soi khắp tất cả cung điện của chư Thiên, chấn động tất cả các núi chúa Tu-di, làm cho chư Thiên nhàm chán cảnh giới của họ, khen ngợi năng lực công đức, năng lực về ánh sáng trí tuệ, năng lực tâm ngay thẳng, năng lực tâm lớn mạnh, năng lực về niệam thanh tịnh trang nghiêm và tâm Bồ-đề kiên cố, xa lìa tham dục thấy tất cả chư Phật, chê bai sự ưa thích cảnh giới dục lạc, khen ngợi sự thích nghe pháp, xa lìa sự ưa thích thế gian, quán sát về sự ưa thích các pháp trí tuệ, lìa bỏ sự tranh cãi, lo sợ của A-tu-la, diệt trừ ma phiền não, không còn sợ chết, phát nguyện hàng phục các ma, kiến lập núi pháp vi diệu, giảng nói về cú pháp rộng lớn như núi Tu-di, có thể làm vô lượng hạnh nghiệp cho chúng sinh... những việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ trên trán của Tỳ-kheo xuất ra vô lượng Phạm thiên, sắc tướng oai nghiêm, thế gian không ai sánh bằng, oai nghi đỉnh đạc, diễn xuất diệu âm tán thán chư Phật và khuyến thỉnh chư Phật thuyết pháp, làm cho chúng sinh đều hoan hỷ, cho đến có thể làm vô lượng hạnh cho chúng sinh đầy khắp cả pháp giới.

Từ trên đầu của Tỳ-kheo xuất ra vô số các chúng Bồ-tát, đủ mọi hình sắc, tướng tốt trang nghiêm, phóng ra vô lượng màn lưới ánh sáng, hiển bày Bồ thí ba-la-mật, khen ngợi bồ thí, xa lìa bồn sển, không còn tham đắm, trang nghiêm tất cả thế giới, khen ngợi về giới thanh tịnh, không còn giới ác, an lập chúng sinh vào luật nghi Bồ-tát; khen ngợi giới Đại thừa, xuất ra kho tàng công đức đại Bi, giảng nói tất cả các cõi đều như mộng, giảng nói ưa thích năm dục là chẳng phải vị ngon, làm cho chúng sinh an ổn, không còn phiền não, khen ngợi hạnh nghiệp về thân vàng ròng; khen ngợi tâm Từ, xa lìa giết hại, dứt hẳn cõi súc sinh, khen ngợi năng lực nghe nhiều, an lập chúng sinh đứng vững trong lực nhẫn nhục; khen ngợi sự chiếu soi tự tại, xa lìa buồn lung, khiến chúng sinh không còn buồn lung; khen ngợi Thiền ba-la-mật, tâm được tự tại; diệt trừ tà kiến, khen ngợi chánh kiến, Trí tuệ ba-la-mật, ưa thích trí tự tại, khen ngợi sự tùy thuận theo thế gian, xa lìa sinh tử, thọ sinh tự tại nơi các cõi; khen ngợi nguyện lực tròn đầy, hiển hiện các ánh sáng thần thông, thọ mạng tự tại; khen ngợi tất cả các lực Đà-la-ni, phát khởi lực hạnh nguyện, lực Tam-muội thanh tịnh, thị hiện thọ sinh tự tại, khen ngợi trí tuệ, chiếu soi khắp tất cả căn lành của chúng sinh, phân biệt diễn nói các tâm và hoạt động của tâm,

trí chiếu khắp mười Lục; khen ngợi sự tự tại của Nhất thiết chủng trí... những việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Từ trên đỉnh đầu của Tỳ-kheo xuất ra trăm ngàn ức phân thân Phật, đầy đủ các tướng tốt trang nghiêm giống như núi vàng chiếu khắp tất cả, phát ra âm thanh vi diệu vang khắp cả pháp giới, hiển hiện vô lượng, vô biên năng lực thần thông tự tại, rưới xuống mây pháp cam lồ khắp tất cả, vì các Bồ-tát ngồi nơi đạo tràng mà rưới xuống mây pháp bình đẳng; vì các Bồ-tát được thọ ký mà rưới xuống mây pháp Phổ môn; vì các Bồ-tát nhẫn nhục mà rưới xuống mây pháp trang nghiêm khắp nơi; vì các Bồ-tát đồng chân mà rưới xuống mây pháp núi kiên cố; vì các Bồ-tát không thoái mà rưới xuống mây pháp kho tàng biển cả; vì các Bồ-tát thành tựu tâm ngay thẳng mà rưới xuống khắp mây pháp cảnh giới; vì các Bồ-tát hành đạo phương tiện mà rưới xuống mây pháp âm thanh về tự tánh của các địa; vì các Bồ-tát thọ sinh mà rưới xuống mây pháp tùy thuận theo thế gian; vì các Bồ-tát ở địa tu hành mà rưới xuống mây pháp nhàm chán; vì các Bồ-tát Trị địa mà rưới xuống mây pháp kho tàng trưởng dưỡng pháp, vì các Bồ-tát mới phát tâm mà rưới xuống mây pháp siêng năng; vì người thực hành theo lòng tin mà rưới xuống mây pháp về pháp môn không cùng tận; vì chúng sinh ở cõi Sắc mà rưới xuống mây pháp bình đẳng không cùng tận; vì cõi trời Đại phạm mà rưới xuống mây pháp kho tàng khắp nơi; vì cõi trời Đại tự tại mà rưới xuống mây pháp phát sinh năng lực; vì các vua ma cõi trời mà rưới xuống mây pháp tâm tràng, vì cõi trời Hóa lạc mà rưới xuống mây pháp về niệm thanh tịnh; vì trời Đâu-suất mà rưới xuống mây pháp ý thanh tịnh; vì cõi trời Dạ-ma mà rưới mây pháp hoan hỷ; vì trời Đế Thích mà rưới mây pháp hư không trang nghiêm; vì vua Dạ-xoa mà rưới mây pháp hoan hỷ; vì vua Càn-thát-bà mà rưới mây pháp hoàn toàn tự tại; vì vua A-tu-la mà rưới mây pháp cảnh giới to lớn, vì vua Ca-lâu-la mà rưới mây pháp thế giới vô lượng; vì vua Khẩn-na-la mà rưới mây pháp trí tuệ thù thắng làm lợi ích chúng sinh; vì vua loài người mà rưới mây pháp không có gì ưa thích; vì các vua Rồng mà rưới mây pháp cờ hoan hỷ; vì vua Ma-hầu-la-già mà rưới mây pháp tịch tĩnh; vì chúng sinh ở địa ngục mà rưới mây pháp trang nghiêm tâm không tán loạn; vì loài súc sinh mà rưới mây pháp trí tuệ; vì cõi vua Diêm-la mà rưới mây pháp không sợ hãi; vì cõi ngạ quỷ mà rưới mây pháp mong cầu sự chân chánh của bậc Thánh, khiến cho tất cả chúng sinh đều hưởng về pháp môn của Hiền thánh... những việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Nơi mỗi lỗ chân lông của chư Như Lai ấy đều phóng ra vô số màn lưới ánh sáng thanh tịnh, đủ vô số màu sắc tuyệt đẹp, vô số sự trang nghiêm, vô số cảnh giới, những sự việc như vậy đầy khắp pháp giới.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhất tâm quán sát Tỳ-kheo Hải Tràng, nhớ nghĩ đến pháp môn Tam-muội ấy, tư duy về cảnh giới không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, tư duy về pháp môn Phổ Môn hiện tại trang nghiêm vô lượng vô tác, trí tuệ quán sát pháp giới trang nghiêm, nương nơi trí Phật, xuất ra năng lực của Bồ-tát kiến lập sức hạnh nguyện của Bồ-tát, làm tăng trưởng các hạnh của Bồ-tát... chánh niệm quán sát như vậy, trải qua một ngày một đêm, cho đến bảy ngày bảy đêm, nửa tháng, một tháng, cho đến hơn sáu tháng, sáu ngày. Sau đó, Tỳ-kheo Hải Tràng mới xuất định.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài khen là điều chưa từng có, liền chấp tay thưa:

–Thưa Thánh giả, thật là đặc biệt! Tam-muội này sâu xa bậc nhất, Tam-muội này rộng lớn bậc nhất, cảnh giới của Tam-muội này là vô lượng, thần lực tự tại của Tam-muội này không thể nghĩ bàn, Tam-muội này không thể đo lường, Tam-muội này

là trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, Tam-muội này được trang nghiêm bằng vô số sự trang nghiêm, cảnh giới của Tam-muội này không thể hủy hoại, Tam-muội này không hề thoái chuyển, Tam-muội này chiếu đến tất cả thế giới khắp mười phương, Tam-muội này đầy đủ nghĩa lý phương tiện.

Thưa Đại thánh! Bồ-tát nào nhập vào Tam-muội này thì có thể diệt trừ hết tất cả sự khổ của các cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, xa lìa các tai nạn, làm cho cõi trời người đều được tịch tĩnh, khiến cho chúng sinh hoan hỷ, thường ưa thích cảnh giới Thiền định sâu xa, nhằm chán pháp hữu vi, vượt hẳn ba cõi, phát tâm Bồ-đề, nuôi lớn nhân duyên công đức trí tuệ, nuôi dưỡng tâm Từ bi vô thượng rộng lớn khắp nơi, sinh khởi lực đại nguyện, chiếu soi đạo Bồ-tát, trang nghiêm trí tuệ và sáu pháp Ba-la-mật, sinh vào cảnh giới Đại thừa rốt ráo, trí tuệ soi sáng khắp nơi, hành theo hạnh Phổ Hiền, đạt được ánh sáng trí tuệ và các địa của Bồ-tát, đầy đủ hạnh nguyện thanh tịnh của hết thảy Bồ-tát, chứng đắc cảnh giới Nhất thiết trí.

Thưa Đại thánh! Tam-muội này tên là gì?

Này thiện nam! Tam-muội này tên là Phổ nhân xả đắc, lại gọi là Thanh tịnh quang minh Bát-nhã ba-la-mật cảnh giới, lại gọi là Thanh tịnh trang nghiêm phổ môn.

Này thiện nam! Tu tập Trí tuệ ba-la-mật thì chứng đắc Tam-muội này. Khi chứng đắc Tam-muội này, liền chứng đắc trăm vạn vô số Tam-muội.

Thưa Đại thánh! Tam-muội này chỉ có cảnh giới công đức như vậy, ngoài ra còn điều gì khác không?

Này thiện nam! Tam-muội này rõ biết tất cả các thế giới không hề chướng ngại, thông suốt tất cả thế giới không chướng ngại, đi đến tất cả thế giới không chướng ngại, trang nghiêm tất cả thế giới không chướng ngại, tu sửa tất cả thế giới không chướng ngại, thanh tịnh tất cả thế giới không chướng ngại, thấy tất cả chư Phật không chướng ngại, quán sát công đức của tất cả chư Phật không chướng ngại, biết được năng lực thần thông tự tại của tất cả chư Phật không chướng ngại, vượt qua biển cả công đức của tất cả chư Phật không chướng ngại, rười xuống mây pháp vi diệu thanh tịnh của tất cả chư Phật không chướng ngại, thông suốt hết thảy Phật pháp không chướng ngại, đạt được trí vận chuyển bánh xe pháp không thể phá hoại của tất cả chư Phật không chướng ngại, vào tận cội nguồn của biển Đại chúng thanh tịnh của tất cả chư Phật không chướng ngại, tùy thuận thể nhập vào các thế giới khắp mười phương không chướng ngại, tùy thuận quán sát Phật pháp khắp mười phương không chướng ngại, tâm đại Bi ôm lấy chúng sinh khắp mười phương không chướng ngại, tâm đại Bi đầy khắp các thế giới ở mười phương không chướng ngại, thấy tâm chư Phật khắp mười phương không hề nhằm chán, không bị chướng ngại, tùy thuận nhập vào biển cả chúng sinh không chướng ngại, biết rõ biển căn tánh của tất cả chúng sinh không chướng ngại, phân biệt về biển của tất cả chúng sinh không chướng ngại.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Tam-muội Thanh tịnh quang minh Bát-nhã ba-la-mật này, thì làm sao tôi có thể nói được các hạnh rốt ráo của các Đại Bồ-tát. Các vị đều đã thể nhập sâu xa vào biển cả trí tuệ, phân biệt hoàn hảo về pháp giới thanh tịnh, trí tuệ thông đạt tất cả các pháp, ánh sáng vô lượng trí tuệ chiếu khắp tất cả, đạt được ánh sáng tự tại đại Đà-la-ni, tất cả Tam-muội thanh tịnh hoàn toàn, xuất ra hết thảy ánh sáng thần thông tự tại, thể nhập sâu xa vào tất cả biển biện tài không cùng tận, âm thanh như sấm sét, chấn động tất cả các địa, có năng lực cứu giúp tất cả chúng sinh... thì tôi còn không thể nói được sở hành của các vị ấy huống nữa là công đức của

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

các vị ấy, hoặc hiển bày cảnh giới, nói về cảnh giới ấy, nói về pháp môn, biết rõ sự chứa nhóm kho tàng các công đức, giảng nói về chánh đạo ấy, các dòng chảy Tam-muội và trí tuệ bình đẳng của chư vị ấy.

Này thiện nam! Ở phương Nam, có một trú xứ tên là Hải triều, ở đó có khu vườn rừng tên là Phổ trang nghiêm, có Ưu-bà-di tên là Hưu Xả, ông hãy đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để tu đạo Bồ-tát và làm thanh tịnh đạo Bồ-tát?”

Khi ấy Đồng tử Thiện Tài vô cùng vui mừng, ở chỗ Tỳ-kheo Hải Tràng, ở trong chỗ không kiến cố mà đạt được sự kiên cố, ở trong chỗ không chân thật mà đạt được sự chân thật, thông đạt cảnh giới kho tàng công đức vi diệu, đạt được trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, chiếu khắp tất cả, đạt được ánh sáng Tam-muội sâu xa, đạt đến phương tiện giải thoát thanh tịnh, quán sát tất cả các thế giới và các pháp môn thanh tịnh, ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu khắp mười phương. Thiện Tài liền cúi đầu đảnh lễ sát chân Tỳ-kheo Hải Tràng, nhiễu quanh vô số vòng, trù mấn chiêm ngưỡng rồi từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, chánh niệm tư duy về Tỳ-kheo Hải Tràng, tâm không hề xả bỏ, thích diện kiến không nhàm chán, luyến tiếc âm thanh bậc Thánh, mắt tưởng nhớ đến dung nhan từ ái, Đồng tử Thiện Tài liền chánh niệm tư duy về cảnh giới tâm của Tỳ-kheo, về cảnh giới Tam-muội, cảnh giới hạnh nguyện; chánh niệm tư duy về trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, cung kính Thiện tri thức, hướng đến Thiện tri thức, nhớ nghĩ lời dạy của Thiện tri thức, khởi tâm cung kính Thiện tri thức. Thiện Tài lại nghĩ: “Nhờ Thiện tri thức mà ta được thấy chư Phật, Thiện tri thức đã chỉ bày, hiển hiện tất cả Phật pháp, Thiện tri thức là pháp đặc biệt, khiến cho mọi người được thấy Phật pháp, Thiện tri thức là mắt sáng thanh tịnh khiến cho mọi người thấy chư Phật như hư không, Thiện tri thức là bờ bến lành khiến cho mọi người đạt được tận đáy ao hoa của Phật, rồi dẫn đi về phương Nam.”

Đến trụ xứ Hải triều, Thiện Tài thấy khu vườn rừng Phổ trang nghiêm có tường rào bằng bảy báu chung quanh, các loại cây quý báu xếp thẳng hàng trang nghiêm, tất cả những cây có hoa đều tươi hoa xuống khắp mặt đất như mây, cây thơm ngào ngạt xông khắp mười phương, cây có chuỗi hoa thì rũ chuỗi hoa báu xuống như mưa báu, trang nghiêm khắp nơi, các cây y báu che trùm khắp tất cả, các cây âm nhạc phát ra âm nhạc vi diệu, trang nghiêm bằng đủ loại châu báu như vậy. Trong khu vườn rừng này có một vạt giảng đường được làm bằng các loại báu, một vạt lâu đài lợp bằng vàng Diêm-phù-đàn, một vạt cung điện trang hoàng bằng kho báu Tỳ-lô-giá-na, một vạt ao tắm bằng các loại báu, lan can bảy báu bao quanh, nước tám công đức lắng trong tràn đầy, cát bằng vàng Diêm-phù-đàn và ngọc báu Tịnh thủy khắp đáy ao, thêm báu bốn phía trang nghiêm bằng phẳng, cây báu Đa-la thẳng hàng bao quanh, vọt trời, chim nhạn, uyên ương, chim công, chim phượng, và nhiều loài chim khác nhảy nhót hót vang, tiếng rất hòa nhã, lưới vàng giăng bủa, gió thổi tự nhiên, phát ra âm thanh vi diệu, có những màn báu và cây báu vây quanh, vô số cờ báu thù thắng, phóng ánh sáng lớn chiếu đến hàng trăm do-tuần trăm vạt ao hình cong có bùn bằng Chiên-đàn đen ngưng đọng dưới đáy, hoa sen báu nở khắp trong ao, từ hoa sen ấy phóng ra ánh sáng lớn chiếu đến khắp nơi.

Trong khu vườn rừng kia có cung điện tên là Trang nghiêm tràng hải tạng, đất bằng báu quý giá, cột bằng ngọc báu lưu ly, trang nghiêm thù thắng, rộng lớn nguy nga giống như núi vàng, chúng sinh được thấy thấy đều hoan hỷ. Trong ấy lại có vô số

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngọc báu ma-ni trong suốt, chiếu soi khắp tất cả, tỏa hương thơm tự nhiên như: hương tướng sáng, hương thơm thượng hạng, hương giác ngộ... Bày ra các loại tòa báu như: tòa kho tàng hoa sen, tòa kho tàng chiếu khắp các phương, tòa kho tàng thanh tịnh sáng suốt, tòa kho tàng chúng sinh ưa thích, tòa kho tàng sư tử, tòa kho tàng báu Ly cấu, tòa kho tàng không thể nghĩ bàn, tòa kho tàng ngọc báu ma-ni Phổ môn, tòa kho tàng ánh sáng trang nghiêm, tòa kho tàng biển cả, tòa kho tàng Sư tử kim cang... vô lượng cửa sổ được trang hoàng bằng báu hảo hạng. Lại giăng một vạt màn báu đẹp đẽ như: Màn vải báu, màn hoa báu vi diệu, màn cảnh cây báu, màn báu ma-ni, màn bằng vàng, màn trang nghiêm, màn hương thơm, màn an lạc, màn vua rồng tự tại, màn chúa Ngựa, màn báu trang nghiêm của trời Đế Thích. Lại giăng một vạt lưới báu ở phía trên như: Lưới chuông bằng vàng, lưới lọng ngọc báu, lưới các hình tượng báu, lưới kho tàng châu báu biển cả, lưới ngọc báu lưu ly xanh, lưới Sư tử hồng, lưới ngọc ma-ni nguyệt, lưới Hương tượng, lưới các núi báu, lưới vua báu... có một vạt ánh sáng chiếu khắp thế giới như: ánh sáng ngọc Dạ quang, ánh sáng trong suốt của ngọc báu Nhật tạng, ánh sáng ngọc báu Nguyệt tràng, ánh sáng ngọc Hương diêm, ánh sáng ngọc báu Diệu tạng, ánh sáng ngọc Bát-đàm-ma, ánh sáng trong suốt của ngọc báu Dạ quang, ánh sáng trong suốt của ngọc báu Đại đăng... Ánh sáng của những ngọc báu ấy chiếu sáng khắp nơi. Lại phát ra mười loại ánh chớp có hương thơm, rưới xuống mười loại mây hơn hẳn cõi trời như: Mười loại mây Chiên-đàn đen, mười loại mây Mạn-đà-la, mười loại mây trang nghiêm, mười loại mây vòng hoa, mười loại mây vải đủ màu sắc, mười loại mây báu, mười loại mây Thiên tử, mười loại mây Thiên nữ, mười loại mây Bồ-tát... thường thích nghe pháp.

Bấy giờ, Ưu-bà-di Hưu Xả ngồi nơi tòa kho tàng sắc vàng ròng, được trang hoàng bằng ngọc báu Hải tạng, lưới báu che thân, trang sức bằng chuỗi ngọc anh lạc đẹp hơn cõi trời, trên đầu trang sức bằng lưới ngọc, ngọc báu Sư tử, vô lượng ngọc báu Như ý trong suốt trang nghiêm nơi thân, vô lượng ức chúng sinh chấp tay cung kính vây quanh.

Phương Đông có vô lượng chúng sinh như: Các vua Phạm thiên, Phạm chúng, Đại Phạm, Phạm phụ, vua trời Tha hóa tự tại... cho đến Nhân phi nhân và tất cả các vị vua đều đến nơi ấy. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương Trên và phương Dưới cũng vậy.

Người nào được thấy Ưu-bà-di này thì tất cả bệnh khổ của người ấy đều được tiêu diệt, tâm được thanh tịnh, không còn nhớ ố, nhớ mũi tên tà kiến, không còn chướng ngại, làm thanh tịnh Địa không chướng ngại luôn nuôi dưỡng căn lành nơi các Địa này, thành tựu phương tiện về các căn, nắm giữ Nhất thiết trí, tất cả các pháp môn Đà-la-ni, tất cả các pháp môn Tam-muội... thấy đều hiện hữu, phát khởi tất cả các pháp môn về nguyện, thông đạt tất cả các pháp môn về hạnh, xuất ra hết thảy pháp môn thanh tịnh, tâm vị ấy rộng lớn, hiển hiện hết thảy thân thông, được thân không ngăn ngại, đến khắp mọi nơi.

Bấy giờ, đi vào vườn Phổ trang nghiêm, nhìn khắp nơi, thấy Ưu-bà-di Hưu Xả ngồi nơi tòa vàng, Đồng tử Thiện Tài liền đến nơi ấy, cúi đầu đánh lễ dưới chân Ưu-bà-di, nhiễu quanh vô số vòng, thưa:

—Thưa Đại thánh! Tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát. Cúi xin Đại thánh giảng nói đầy đủ cho tôi.

Ưu-bà-di đáp:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này thiện nam! Tôi chỉ chứng đắc một pháp môn, nếu ai được thấy, nghe, nhớ nghĩ, hiểu biết, gần gũi tôi thì chẳng uổng công, này thiện nam, nếu có chúng sinh không gieo trồng căn lành, không gần gũi Thiện tri thức, không được chư Phật gia hộ thì những chúng sinh ấy không thể thấy tôi.

Này thiện nam! Chúng sinh nào được thấy tôi thì người ấy không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Chư Phật ở phương Đông thường đến chỗ tôi, ngự trên tòa báu Sư tử, giảng nói pháp cho tôi. Tất cả chư Phật ở phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, phương Trên và phương Dưới cũng đều đến chỗ tôi, ngự trên tòa báu Sư tử để giảng pháp cho tôi.

Này thiện nam! Tôi thường gặp chư Phật và Bồ-tát, không lúc nào rời xa.

Này thiện nam! Trong đại chúng của tôi có tám vạn bốn ngàn ức Bồ-tát đều cùng hạnh với tôi, đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không hề thoái chuyển, tất cả chúng hội trong vườn Phổ trang nghiêm cũng không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Đại thánh phát tâm Bồ-đề đã bao lâu rồi?

Ưu-bà-di đáp.

–Này thiện nam! Nhớ về thuở quá khứ, ở chỗ Phật Định Quang, tôi đã xuất gia cầu đạo thanh tịnh, tu phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp thọ trì, rồi đến chỗ Đức Phật Ly Cấu để xuất gia cầu đạo thanh tịnh, tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp rồi thọ trì; lại đến chỗ Phật Diệu Tràng, Phật Diệu Đức, Phật Công Đức Tạng, Phật Tỳ-lô-giá-na, Phật Phổ Nhân, Phật Phạm Thọ, Phật Tự Tại, Phật Thiện Thiên.

Này thiện nam! Tôi đã ở chỗ chư Phật nhiều như số cát trong ba mươi sáu sông Hằng để xuất gia cầu đạo thanh tịnh, tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp rồi thọ trì, thông đạt tất cả trí tuệ của chư Phật, tâm mới phát của Bồ-tát đầy khắp pháp giới, dùng đại Bi vô lượng để giáo hóa chúng sinh, phát khởi vô lượng đại nguyện của Bồ-tát, cùng tận khắp pháp giới ở mười phương. Tôi dùng vô lượng đại Bi che trùm khắp chúng sinh, ở trong tất cả các kiếp nơi hết thấy chư Phật luôn tu tập vô lượng hạnh nguyện, vô lượng lực Tam-muội của Bồ-tát, không bỏ cũng chẳng thoái chuyển đạo chân chánh của Bồ-tát, vô lượng năng lực trí tuệ thanh tịnh của Bồ-tát, dùng chánh niệm phương tiện chiếu soi cả ba đời, vô lượng năng lực ánh sáng thần thông của Bồ-tát biến khắp tất cả các lưới thế gian, dùng vô lượng năng lực biện tài của Bồ-tát để có thể dùng một lời nói làm cho tất cả chúng sinh đều hoan hỷ.

Này thiện nam! Tôi được vô lượng thần lực tự tại của Bồ-tát, có thể dùng một thân ở đây khắp tất cả các cõi nước.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Bao lâu nữa Đại thánh sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Ưu-bà-di đáp:

–Này thiện nam! Bồ-tát không vì giáo hóa một chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, không vì giáo hóa trăm chúng sinh cho đến không vì giáo hóa vô số chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, nói cho đến số lượng a-tăng-kỳ, không vì giáo hóa chúng sinh trong một thế giới mà phát tâm Bồ-đề, cho đến không vì giáo hóa chúng sinh trong vô số thế giới mà phát tâm Bồ-đề; không vì giáo hóa chúng sinh nhiều như vô số bụi trần



trong cõi Diêm-phù-đề, không vì giáo hóa chúng sinh nhiều như số bụi trần trong tam thiên đại thiên thế giới, cho đến không vì giáo hóa chúng sinh nhiều như số bụi trần trong vô số tam thiên đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Bồ-tát không vì cung kính cúng dường một Đức Như Lai mà phát tâm Bồ-đề, cho đến không vì cung kính cúng dường vô số chư Như Lai mà phát tâm Bồ-đề. Bồ-tát không vì thanh tịnh một cõi mà phát tâm Bồ-đề cho đến không vì thanh tịnh vô số cõi mà phát tâm Bồ-đề. Bồ-tát không vì thanh tịnh các cõi nhiều như số bụi trần trong cõi Diêm-phù-đề mà phát tâm Bồ-đề, cho đến không vì thanh tịnh các cõi nhiều như số bụi trần trong vô số tam thiên đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Bồ-tát không vì hộ trì giáo pháp của một Đức Phật mà phát tâm Bồ-đề... (giảng nói như trên).

Bồ-tát không vì thực hành xong một hạnh nguyện mà phát tâm Bồ-đề, không vì trang nghiêm một cõi nước, không vì biết quyền thuộc của một Đức Phật không vì giữ gìn pháp của một Đức Phật, không vì biết biển tâm của một chúng sinh, không vì biết biển căn tánh của một chúng sinh, không vì biết thứ lớp thành, hoại của các kiếp trong một thế giới, không vì biết tập khí phiền não của một chúng sinh, không vì đoạn dứt phiền não của một chúng sinh, không vì đạt đầy đủ hạnh của một chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, mà vì muốn giáo hóa tất cả chúng sinh nên phát tâm Bồ-đề.

Bồ-tát muốn cung kính cúng dường hết thầy chư Phật, muốn trang nghiêm tất cả cõi Phật, muốn giữ gìn ghi nhận và thọ trì pháp của hết thầy chư Phật, muốn hoàn thành đầy đủ hết thầy đại nguyện, muốn biết quyền thuộc của tất cả chư Phật, muốn biết biển tâm của tất cả chúng sinh, muốn biết tâm và sự tạo tác của tâm của tất cả chúng sinh muốn biết bánh xe căn tánh của tất cả chúng sinh, muốn biết thứ lớp thành hoại về tất cả kiếp số của hết thầy thế giới, muốn biết tập khí phiền não của tất cả chúng sinh, muốn đoạn trừ phiền não của tất cả chúng sinh, muốn đầy đủ các hạnh của tất cả chúng sinh nên phát tâm Bồ-đề.

Này thiện nam! Nói tóm lược có trăm, vạn ức pháp môn phương tiện của Bồ-tát như vậy, Bồ-tát nên thông đạt rõ ràng, tùy thuận theo trí tuệ, tu tập trọn vẹn các hạnh của Bồ-tát, làm thanh tịnh hết thầy cõi Phật, tâm không điên đảo.

Này thiện nam! Do đó, tôi phát nguyện làm thanh tịnh tất cả các cõi xong thì mới mãn nguyện, đoạn trừ hết các tập khí phiền não của tất cả chúng sinh thì tôi mới mãn nguyện.

Đồng tử thưa:

–Thưa Đại thánh! Pháp môn này tên là gì?

Này thiện nam! Pháp môn này tên là Ly ưu an ổn tràng. Tôi chỉ biết pháp môn này, còn tâm của các Đại Bồ-tát như biển, có thể dung chứa pháp của hết thầy chư Phật thì làm sao tôi có thể biết được công hạnh của chư vị ấy. Tâm của các Bồ-tát kiên cố ngay thẳng như núi Tu-di; các Đại Bồ-tát là vị thuốc hay, người nào được thấy thì được tiêu trừ phiền não; các Đại Bồ-tát là mặt trời trong sáng, diệt trừ hết thầy các tối tăm ngu si của chúng sinh; các Đại Bồ-tát là đại địa, có khả năng giữ gìn và nâng đỡ tất cả chúng sinh; các Đại Bồ-tát là ngọn gió trí tuệ, nuôi lớn thật nghĩa của tất cả chúng sinh; các Đại Bồ-tát là bậc tự tại, dùng ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu soi khắp nơi; các Đại Bồ-tát là mây hoan hỷ, tùy theo sự ứng hợp của chúng sinh mà rưới xuống pháp cam lồ; các Đại Bồ-tát là trăng sáng, phóng ra các lưới ánh sáng công đức; các Đại Bồ-tát là trời Đế Thích, có năng lực bảo hộ tất cả chúng sinh... thì làm sao tôi có thể biết được công hạnh của chư vị ấy.

Này thiện nam! Phương Nam này có một cõi nước tên là Hải triều, ở đó có vị Tiên tên là Tỳ-mục-đa-la, có thể giảng nói hoàn hảo các công hạnh của Bồ-tát, ông hãy đến đó để hỏi.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ dưới chân Ưu-bà-di, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng không rời mắt, nước mắt lưng tròng rồi chánh niệm tư duy: Chứng đắc Bồ-đề là khó, gặp Thiện tri thức là khó, sống chung với Thượng nhân là khó, đạt được căn tánh của Bồ-tát là khó, đầy đủ tâm ngay thẳng của Bồ-tát là khó, gặp Thiện tri thức cùng chí hướng là khó, quán sát sự chân thật là khó, giáo hóa đúng như pháp là khó, sinh khởi tâm thù thắng là khó, nhớ nghĩ về Nhất thiết trí là khó, tăng trưởng ánh sáng pháp là khó. Suy nghĩ như vậy rồi, Thiện Tài liền từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tùy thuận tư duy theo lời dạy chân chánh của Bồ-tát, tâm thấy chư Phật, tâm ưa thích Bồ-đề, tâm phát khởi tăng trưởng đại nguyện, tâm chiếu soi tất cả các pháp khắp mười phương, tâm thấy thật tướng của pháp, tâm bao trùm hết tất cả, không hề tán loạn, tâm trí tuệ thanh tịnh, quán sát khắp pháp giới, diệt trừ hết tối tăm ngu si, tâm ngay thẳng thanh tịnh không còn chướng ngại, tâm có thể thu phục tất cả các ma, rồi dần dần đi đến nước Hải triều. Đồng tử tìm vị tiên Tỳ-mục-đa-la khắp nơi, thấy một khu rừng lớn, có vô số cây trang nghiêm, lá bằng báu che phủ, hoa quả sum suê, cây bằng báu rưới xuống các loại báu khắp mặt đất, những cây Chiên-đàn lớn bao quanh thẳng hàng các cây trầm thủy thường tỏa hương thơm, những cây Ni-câu-luật và Diêm-phù-đàn mưa xuống quả ngọt ngào, trang nghiêm bằng hoa Ưu-bát-la, Bát-đàm-ma và hoa Phân-đà-lợi. Khi ấy, thấy vị Tiên đang ở trong khu rừng đó, mặc y phục bằng vỏ cây, ngồi trên tòa kết bằng cỏ, có một vị Tiên quyền thuộc, như rừng Chiên-đàn được bao bọc bằng Chiên-đàn. Thiện Tài liền đi đến kính lễ sát đất, nhớ nghĩ: “Thiện tri thức có thể mở bày pháp môn Nhất thiết chủng trí cho ta; Thiện tri thức hiển hiện đạo chân thật; Thiện tri thức có thể đưa ta đến địa Nhất thiết trí; Thiện tri thức thấp sáng ánh đèn báu trí tuệ, ánh sáng trí tuệ thanh tịnh sáng suốt, làm tăng trưởng ánh sáng trí tuệ khắp mười phương; Thiện tri thức là con đường dẫn đến kho tàng Nhất thiết trí không cùng tận; Thiện tri thức là ngọn đèn chiếu soi đến cảnh giới Nhất thiết trí; Thiện tri thức là cây cầu để vượt qua sinh tử; Thiện tri thức là chiếc lọng, phát khởi năng lực đại từ, che khắp tất cả; Thiện tri thức là ánh sáng chân thật, chiếu soi khắp thật tướng của tất cả các pháp, Thiện tri thức là thủy triều, đầy đủ tâm đại Bi.”

Nghĩ như vậy rồi, Thiện Tài nhiễu quanh vị Tiên vô số vòng, chắp tay thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây, tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Khi ấy, quán sát khắp đại chúng, vị Tiên nói:

–Các ông nên biết, Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ban bố sự không sợ hãi cho tất cả chúng sinh, làm lợi ích chúng sinh, hướng đến biển trí sâu xa, muốn uống tất cả mưa pháp của chư Phật, muốn biết tận cùng đáy biển tất cả pháp, muốn thành tựu biển cả trí tuệ ở thế gian, muốn phát khởi mây đại Bi rộng lớn, muốn rưới xuống mưa pháp cam lồ, muốn xuất hiện ánh trắng trí tuệ thanh tịnh sáng suốt ở thế gian, muốn diệt trừ các tối tăm phiền não ở thế gian, muốn tăng trưởng căn lành khắp tất cả chúng sinh.

Bấy giờ, trong đại chúng, mỗi người đều dùng vô số hoa sắc vàng ròng tuyệt đẹp, hương thơm ngào ngạt rải lên Đồng tử, rồi cúi đầu đánh lễ sát đất, cung kính nhiễu

quanh thưa:

–Đồng tử này sẽ cứu giúp tất cả chúng sinh chấm dứt ba đường ác, lia hẳn cõi Diêm-la và tất cả các tai nạn, làm khô cạn biển ái dục, diệt trừ hết khổ ấm, xa lia tăm tối ngu si, chặt đứt sự trói buộc của tham ái, có thể lên dãy núi công đức Kim cang, mà kiến lập trí tuệ như núi Tu-di ở thế gian, xuất hiện mặt trời trí tuệ thanh tịnh nơi thế gian, hiển hiện các pháp hết thảy căn lành, chỉ dạy cho thế gian thấy rõ thiện, ác.

Vi Tiên bảo đại chúng:

–Người nào có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì đạt được Nhất thiết trí, làm thanh tịnh các địa công đức của tất cả chư Phật.

Vị Tiên bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi đã thành tựu pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh! Cảnh giới của pháp môn ấy như thế nào?

Khi ấy, vị Tiên liền duỗi cánh tay phải xoa đầu Thiện Tài, xoa đầu xong liền nắm tay Thiện Tài, lập tức Thiện Tài thấy thân mình ở chỗ chư Phật nhiều như số bụi trần trong mười cõi Phật khắp mười phương, thấy chư Phật ấy tướng hảo trang nghiêm, cõi nước được trang hoàng bằng vô số châu báu, lại thấy biển cả quyến thuộc của chư Phật, thấy đều nghe pháp, tin nhận và thọ trì không sót một câu, một nghĩa, phân biệt, giữ gìn bánh xe chánh pháp, thọ trì mây các pháp, đạt được đại nguyện của Phật, tu hành thanh tịnh các lực, hạnh nguyện thanh tịnh, thành tựu trọn vẹn kho tàng công đức, lại thấy chư Phật ấy tùy thuận, giáo hóa ứng hợp cho tất cả chúng sinh, thấy lưới ánh sáng to lớn hoàn toàn thanh tịnh của tất cả chư Phật, thấy ánh sáng trí tuệ tùy thuận không chướng ngại, năng lực trọn vẹn của chư Phật, hoặc thấy mình ở chỗ một Đức Phật trải qua một ngày một đêm, hoặc lại thấy mình ở chỗ các Đức Phật khác, trải qua bảy ngày bảy đêm, lần lượt như vậy ở chỗ chư Phật khác hoặc nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm, ngàn năm hoặc trăm ức vô số năm hoặc nửa kiếp, một kiếp trăm kiếp ngàn kiếp, trăm ngàn kiếp hoặc trăm ức vô số kiếp cho đến vô lượng, vô số kiếp, hoặc số kiếp nhiều như số bụi trần trong cõi Diêm-phù-đề cho đến số kiếp nhiều như số bụi trần trong vô số thế giới.

Bấy giờ, nhờ pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ chiếu đến, nên Thiện Tài đạt được Tam-muội Kho tàng thanh tịnh sáng suốt; nhờ ánh sáng pháp môn Tam-muội Vô tận chiếu đến nên đạt được ánh sáng Đà-la-ni ở khắp tất cả các phương; nhờ pháp môn ánh sáng Kim cang viên mãn chiếu đến nên đạt được Tam-muội Phân biệt trí tuệ lâu các; nhờ pháp môn Trụ bình địa trang nghiêm Pháp tạng Bát-nhã ba-la-mật tinh tấn chiếu đến nên đạt được ánh sáng Tam-muội Hư không tạng; nhờ ánh sáng Tam-muội Nhất thiết chư Phật pháp luân chiếu đến nên đạt được ánh sáng trí tuệ không cùng tận, trọn vẹn cả ba đời.

Khi ấy, vị Tiên liền buông tay Thiện Tài, Thiện Tài thấy mình trở lại chỗ cũ. Vị Tiên hỏi:

–Ông còn nhớ chứ?

Thiện Tài đáp:

–Đúng vậy, thưa Đại thánh! Đó là nhờ năng lực của Thiện tri thức.

Này thiện nam! Tôi chỉ biết pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ của Bồ-tát thì làm sao tôi có thể biết được công hạnh của các Đại Bồ-tát. Chư vị ấy đều đã chứng đắc Tam-muội tự tại của tất cả chúng sinh, đối với mọi thời gian đều luôn luôn tự tại, hiển hiện

trí tuệ không cùng tận của chư Phật, chứng đắc ngọn đèn trí tuệ thanh tịnh trang nghiêm của hết thảy chư Phật, trong một niệm thông đạt sự việc của ba đời, thị hiện thân trí tuệ thanh tịnh trong tất cả thế gian, đầy khắp pháp giới, tùy theo sự ứng hợp của chúng sinh mà hiện ra ở trước mặt họ, thông đạt sự tạo tác của tất cả chúng sinh, thanh tịnh trọn vẹn ai cũng mến ưa... Tôi làm sao có thể biết được công hạnh của chư vị Bồ-tát như: Hạnh nguyện công đức thù thắng, trang nghiêm cõi Phật, khéo quán sát các kiểu dẫn động của lý luận, của cảnh giới trí tuệ, Tam-muội sâu xa, năng lực thần thông tự tại, cảnh giới giải thoát, thần thông tự tại, âm thanh Pháp thân, trí tuệ rốt ráo... các sự việc như vậy chẳng phải cảnh giới của tôi.

Này thiện nam! Về phương Nam có nước tên là Tấn cầu có vị Bà-la-môn tên là Phương Tiện Mạn, ông hãy đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để hưởng đến đạo Bồ-tát và tu hành đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài vô cùng vui mừng, cung kính đánh lễ vị Tiên, nhiễu quanh vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, nhờ ánh sáng pháp môn Vô hoại tràng trí tuệ chiếu đến nên Thiện Tài đạt được thần lực tự tại không thể nghĩ bàn của chư Phật, biết rõ pháp môn không thể nghĩ bàn của Bồ-tát, lại nhờ trí tuệ của Tam-muội không thể nghĩ bàn của Bồ-tát chiếu đến tâm nên Thiện Tài đạt được ánh sáng Tam-muội tất cả thời, đạt được ánh sáng cảnh giới Tam-muội tất cả tướng, đạt được trí thanh tịnh, sáng suốt, khiến tất cả chúng sinh đều đạt được sự thù thắng, đạt được pháp môn Đến khắp tất cả các cõi, tùy thuận theo hạnh thế gian, tâm không phân biệt; nhờ ánh sáng trí tuệ thanh tịnh chiếu khắp các cảnh giới nên đạt được Kho tàng nhãn nhục thanh tịnh sáng suốt của tất cả hàng Thanh văn đạt được pháp Nhãn vô sinh biết thật tướng các pháp, thường hành hạnh Bồ-tát không bỏ tâm Bồ-tát, tăng trưởng tâm Nhất thiết chủng trí, đạt được ánh sáng của mười Lực chiếu khắp tất cả, ưa thích pháp âm vi diệu tâm không nhằm chán, như lời dạy mà tu hành thể nhập vào Nhất thiết chủng trí và cảnh giới Nhất thiết trí rốt ráo, thị hiện vô lượng tâm trang nghiêm của Bồ-tát, đầy đủ đại nguyện thanh tịnh của Bồ-tát, trong khoảng một niệm đến khắp lưới cõi của tất cả chư Phật, giáo hóa thuần thực vô lượng biển chúng sinh tâm không hề mỏi mệt, thấy cảnh giới vô lượng công hạnh của Bồ-tát, thấy rõ tất cả thế gian, thấy hết thảy sự trang nghiêm nơi các cõi của chư Phật, trong cảnh giới rất nhỏ, có thể an trí vào vô lượng thế giới, lại có thể thấy hết thảy sự trang nghiêm nơi cõi ấy, thông đạt tất cả các lời giảng dạy về giáo pháp trong vô lượng thế giới, lại biết sự tham dục của vô lượng chúng sinh, biết vô lượng sự tạo tác của các chúng sinh, dùng vô lượng phương tiện để giáo hóa chúng sinh, biết rõ tất cả các phương để tùy theo nơi mà giáo hóa thích hợp cho chúng sinh, nhớ nghĩ Thiện tri thức, Thiện Tài dần dần đến nước Tấn cầu, tìm vị Bà-la-môn ấy khắp nơi.

Khi ấy, vị Bà-la-môn đang tu hành khổ hạnh để cầu Nhất thiết trí, bốn phía lửa bùng cháy như núi lớn, ở giữa có núi đao sừng sững, từ trên ngọn núi, vị Bà-la-môn nhảy vào đồng lửa. Bấy giờ, Thiện Tài đến chỗ Bà-la-môn, cúi đầu sinh, lão, bệnh, tử sát đất chấp tay thưa:

–Thưa Đại thánh! Trước đây tôi đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu tập đạo Bồ-tát. Cúi xin Đại thánh giảng nói cho tôi.

Bà-la-môn đáp:

–Này thiện nam! Nếu ông có thể lên núi đao này rồi nhảy vào đồng lửa thì ông sẽ được thanh tịnh các hạnh của Bồ-tát.

Thiện Tài liền nghĩ: “Được thân người là khó, xa lìa các tai nạn là khó, không có tai nạn là khó, đạt pháp thanh tịnh là khó, gặp đời có Phật là khó, đầy đủ các căn là khó, nghe pháp của Phật là khó, gặp Thiện tri thức là khó, gặp bạn cùng tu là khó, được nghe chánh pháp là khó, được chánh mạng là khó, thuận theo chánh pháp là khó, phải chắng đây là ma hoặc bị ma sai xử, không phải Thiện tri thức mà hiện tướng Thiện tri thức, phải chắng đây là ác Bồ-tát làm chướng ngại mạng sống chướng ngại căn lành, chướng ngại Nhất thiết chủng trí của ta, đây chắng phải là giáo lý các pháp mà là con đường hiểm ác, làm cho ta lìa bỏ hết thấy Phật pháp như pháp môn Nhất thiết chủng trí...”

Khi Thiện Tài nghĩ như vậy, ở trong hư không có mười vạn Phạm thiên thưa:

–Thưa Thiện nam, chớ nghĩ như vậy! Vị Đại thánh này có đầy đủ ánh sáng trí tuệ Kim cang siêng năng không hề thoái chuyển biết rõ cùng tận tất cả các cảnh giới, muốn làm khô cạn biển cả tham ái của tất cả chúng sinh, muốn xé tan tất cả các lưới tà kiến, muốn thiêu đốt hết phiền não của tất cả chúng sinh, diệt trừ ngu tối chiếu sáng khắp tất cả khiến cho tất cả chúng sinh xa lìa đường hiểm sinh tử, diệt trừ ngu si tối tăm trong ba đời, phóng ánh sáng thanh tịnh chiếu soi khắp nơi.

Khi ấy, các trời tà kiến như Phạm thiên, trời tại Tự tại, trời Chúng sinh chủ đều cho rằng: “Chúng tôi tạo ra chúng sinh, chúng tôi là tối trong tất cả thế gian, chúng tôi là hơn hết, chúng tôi là bậc nhất.”

Các vị trời này thấy vị Bà-la-môn tu hành khổ hạnh, năm thứ lửa nóng đốt thân, thấy như vậy rồi, không ai còn thích vị ngon nơi thiền định, tất cả đều đến đây. Vị Bà-la-môn liền dùng thần lực tự tại để thuyết pháp, khiến họ diệt trừ tà kiến, không còn tâm chấp ngã, phát khởi lòng Từ bi ngăn che khắp chúng sinh, tăng trưởng tâm Bồ-đề ngay thẳng, khai mở bốn loại đạo lý, cầu Pháp thân Phật, tùy theo sự ứng hợp mà thị hiện để giáo hóa, nghe hết thấy pháp âm vi diệu của Phật không chướng ngại.

Lại có một vạn ma ở trên hư không, dùng đủ loại hoa báu ma-ni rải trên Bà-la-môn rồi bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Nhờ năng lực tu khổ hạnh nên vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn làm cho những vật dụng trang hoàng ở cung điện chúng tôi đều như đồng mực. Chúng tôi không còn thích nữa, liền cùng với vô lượng chư Thiên, Thiên nữ và hết thấy quyến thuộc vây quanh, đều đến nơi này. Vị Bà-la-môn thuyết pháp cho chúng tôi, nên tất cả đều không thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có một vạn chư Thiên ở trời Tha hóa tự tại, ở trong hư không, mỗi vị đều đem hoa cõi trời đến cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Nhờ năng lực tu khổ hạnh nên vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn, khiến những vật dụng trang hoàng ở cung điện chúng tôi đều như đồng mực, chúng tôi không còn thích nữa, liền cùng với quyến thuộc đến đây. Vị Bà-la-môn thuyết pháp cho chúng tôi, khiến tâm chúng tôi được tự tại, tự tại trong phiền não, tự tại trong sự thọ sinh, tự tại diệt trừ chướng ngại, tự tại đối với tất cả Tam-muội, tự tại đối với vật dụng trang nghiêm, tự tại trong mạng sống, cho đến làm cho chúng tôi được tự tại trong tất cả Phật pháp.

Lại có một vạn chư Thiên trời Hóa tự tại ở trong hư không, dùng âm nhạc cõi trời, cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn chiếu đến cung điện và các vật dụng trang nghiêm của chúng tôi, làm cho chúng tôi không còn ưa thích năm dục, không còn tìm cầu dục lạc, thân tâm nhẹ nhàng, liền cùng quyến thuộc đến đây, vị Bà-la-môn này đã thuyết pháp, làm cho tâm chúng tôi thanh tịnh, tâm trong sáng, tâm được thuần thiện, tâm nhẹ nhàng, tâm hoan hỷ, cho đến đạt được mười Lực thanh tịnh, lia hẳn sinh tử, hiển hiện thân vô lượng thanh tịnh, cho đến đạt được Pháp thân thanh tịnh của Phật, miệng thanh tịnh, âm thanh vi diệu lan tỏa khắp nơi không hề chướng ngại, cho đến đạt được Nhất thiết trí.

Lại có một vạn chư Thiên cõi Đâu-suất cùng với quyến thuộc ở trong hư không, rơi xuống đủ loại mây hương bột để cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân vị Bà-la-môn này, chúng tôi không còn ưa thích cung điện của mình, trong khoảnh khắc liền đến đây, được vị Bà-la-môn này giảng nói pháp không chấp trước, chúng tôi liền ít muốn, biết đủ, tăng trưởng căn lành, phát tâm Bồ-đề, cho đến viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại một vạn chư Thiên ở trời Ba mươi ba và A-tu-la cùng với quyến thuộc đều ở trong hư không, rơi xuống mây hoa Mạn-đà-la, mây hoa Ma-ha mạn-đà-la, để cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân vị Bà-la-môn này, chúng tôi không còn mảy may tham đắm những thú vui cõi trời, thấy đều đến đây, được vị Bà-la-môn này thuyết pháp, chúng tôi liền xa lìa tham dục, cho đến giảng nói pháp vô thường đời đời không dừng, khiến chúng tôi đoạn trừ tất cả sự buồn lung, kiêu mạn và phát khởi tăng trưởng tâm Bồ-đề.

Lại nữa, này thiện nam! Khi chúng tôi thấy vị Bà-la-môn này thì đỉnh núi Tu-di chấn động sáu cách. Lúc ấy, chúng tôi rất sợ hãi, chuyên cầu Nhất thiết trí.

Lại có một vạn đại Long vương như Long vương Y-na-hàn-đà, Nan-đà và Bạt-nan-đà... rơi xuống mây hương Chiên-đàn đen, các nữ Long vương thổi âm nhạc cực hay, rơi xuống mây hoa cõi trời, mây nước hương cõi trời, cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn, chiếu khắp tất cả cung điện của chúng tôi, làm cho tất cả không còn khổ về cát nóng và sợ hãi chim cánh vàng, diệt trừ lửa sân hận đốt thân khiến thân thể mát mẻ, khởi tâm hoan hỷ. Khởi tâm hoan hỷ rồi, vị Bà-la-môn này thuyết pháp, làm cho chúng tôi nhàm chán cõi rồng ác, chí thành sám hối, diệt trừ nghiệp chướng, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cho đến đạt được Nhất thiết trí.

Lại có một vạn vua Dạ-xoa đen đủ loại đến cung kính cúng dường vị Bà-la-môn, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này, chúng tôi cùng các La-sát, Cửu-bàn-trà... đều phát tâm Từ lớn đối với chúng sinh, nhờ năng lực của tâm Từ nên không quấy nhiễu họ, không ham thích cung điện, liền cùng quyến thuộc đến đây. Bằng tâm Từ bi lớn, vị Bà-la-môn này đã che chở, khiến chúng tôi đều hoan hỷ, thân tâm nhẹ nhàng, an ổn. Vị Bà-la-môn này lại thuyết pháp cho chúng tôi, cho đến khiến vô lượng Dạ-xoa, La-sát, Cửu-bàn-trà... đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có một vạn vua Càn-thát-bà ở trong hư không nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn

chiếu đến cung điện của chúng tôi, làm cho chúng tôi đạt được an lạc không thể nghĩ bàn và đều đến đây. Vị Bà-la-môn này lại thuyết pháp, khiến chúng tôi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không hề thoái chuyển.

Lại có một vạn vua A-tu-la ở trong hư không, quỳ gối bên phải, nhất tâm chấp tay, cung kính cúng dường, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này đã làm cho tất cả cung điện của A-tu-la, đại địa và biển cả thủy đều chấn động. Khi ấy chúng tôi đều diệt trừ hết tâm kiêu mạn và liền đến đây. Vị Bà-la-môn này thuyết pháp, làm cho chúng tôi không còn tâm dua nịnh, đạt được pháp nhẫn sâu xa, an trụ bất động, đầy đủ mười Lực.

Lại có một vạn vua Ca-lâu-la như Dũng Lực Trì... Hòa Thành đồng tử ngoại đạo, ở trong hư không nói:

–Vị Bà-la-môn này đã thuyết pháp, khiến cho chúng tôi kiến lập lòng Từ, khen ngợi đại Bi, vượt qua biển sinh tử, vì những chúng sinh chìm trong bùn năm đục mà khen ngợi pháp môn tâm ngay thẳng, thanh tịnh, sinh đôi cánh phương tiện và trí tuệ, tùy theo sự ứng hợp của chúng sinh mà giáo hóa.

Lại có một vạn vua Khẩn-na-la ở trong hư không nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân vị Bà-la-môn này, trong rừng cây báu Đa-la, lưới chuông bằng vàng, chuỗi anh lạc báu, các cây báu và trong các loại nhạc cụ của chúng tôi tự nhiên phát ra âm thanh vi diệu như: tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tỳ-kheo, tiếng các Bồ-tát không thoái chuyển, tiếng tâm Bồ-đề như vậy: ở phương đó, nước đó, có Bồ-tát đó, phát tâm Bồ-đề tu hành khổ hạnh tu hạnh bố thí rộng lớn, trang nghiêm đạo tràng, đến nơi đạo tràng, thành Bạc Chánh Giác.

Này thiện nam! Nghe âm thanh ấy, chúng tôi rất hoan hỷ, liền đến nơi này. Vị Bà-la-môn này thuyết pháp cho chúng tôi, khiến vô lượng chúng sinh không còn thoái chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng chư Thiên cõi Dục, ở trong hư không, cung kính cúng dường, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc năm thứ lửa đốt thân, vị Bà-la-môn này phóng ánh sáng lớn chiếu đến địa ngục A-tỳ, diệt trừ mọi đau khổ. Chúng sinh nào được thấy ánh sáng này thì khi chết, người ấy được sinh lên cõi trời. Nhờ biết báo ân nên chúng tôi xả bỏ năm đục lạc và đều đến nơi này, chiêm ngưỡng không nhằm chán. Vị Bà-la-môn này thuyết pháp cho chúng tôi, cho đến khiến vô lượng chúng sinh phát tâm Bồ-đề.

Bấy giờ, nghe pháp đặc biệt này, Đồng tử Thiện Tài rất hoan hỷ, mới tin Bà-la-môn là Thiện tri thức chân thật, liền cúi đầu đánh lễ dưới chân và thưa:

–Vừa rồi tôi nghi ngờ lời dạy của Thánh giả, trái với lời dạy của Thiện tri thức. Cúi xin Đại thánh cho tôi sám hối.

Khi ấy, vì Đồng tử Thiện Tài, vị Bà-la-môn nói kệ rằng:

*Muốn cầu Bồ-đề  
Theo Thiện tri thức dạy  
Diệt trừ mọi nghi ngờ  
Thường nhất tâm cung kính.  
Tu tập theo chánh đạo  
Biết thật tướng các pháp  
An trụ nơi đạo tràng  
Thành tựu đạo Bồ-đề.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài liền lên núi đao nhảy vào đồng lửa, chưa đến nửa chừng Thiện Tài liền được thể nhập vào Tam-muội của Bồ-tát, vừa đến đồng lửa, lại đạt được Tam-muội ánh sáng chiếu khắp thanh tịnh an lạc của Bồ-tát, đạt được Tam-muội rồi, Thiện Tài thưa:

–Thưa Đại thánh, thật kỳ lạ! Khi vừa chạm đến núi đao và đồng lửa lớn này, tôi liền an lạc.

Vị Bà-la-môn bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Tôi chỉ thành tựu pháp môn Vô tận này của Bồ-tát, còn các công hạnh sáng suốt thanh tịnh của các Bồ-tát Pháp vương, các vị ấy đã đầy đủ các nguyện, diệt trừ hết tà kiến, phiền não cho chúng sinh, không hề thoái chuyển, tâm không thể cùng tận, xa lìa tâm biếng nhác, không hề sợ hãi, đạt được kho tàng Na-la-diên Kim cang, biết tận cùng các cảnh giới, không hề mệt mỏi, xa lìa nhơ uest, không lay động như phong luân, siêng năng không ngừng nghỉ, tự trang nghiêm bằng sự trang nghiêm lớn, làm lợi ích chúng sinh... những pháp môn như vậy thì làm sao tôi có thể biết, có thể nói được.

Này thiện nam! Phương Nam này, có thành tên là Sư tử phấn tấn, có một đồng nữ tên là Di-đa-la-ni, ông nên đến đó để hỏi: “Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?”

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài cúi đầu đánh lễ sát chân vị Bà-la-môn, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng không rời mắt, rồi từ tạ đi về phương Nam.

